

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
SÔNG BUNG**

Số: 05 /BC-HĐQT-SB

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc***Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2022*

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Trước tiên, thay mặt cho Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin cảm ơn các quý Cổ đông đã dành thời gian cho Đại hội của chúng ta ngày hôm nay. Kính chúc các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Sau đây, tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

### **A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **I. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021:**

##### **1. Báo cáo về quản trị:**

Năm 2021, các thành viên trong Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời. HĐQT đã đưa ra các chỉ đạo cho Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể là:

- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

- Chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

- Xây dựng chiến lược phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm cho công ty;

- Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đã đề ra;

- Thực hiện công tác giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty;

##### **2. Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị:**

Căn cứ vào trình độ chuyên môn và năng lực của từng cá nhân, HĐQT đã phân

công nhiệm vụ cho từng thành viên, cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT</b>
1	Ông Lương Minh Tuấn - Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều phối chung các hoạt động và công việc của HĐQT, phân công tới từng thành viên HĐQT;</li> <li>- Quản lý xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển của Công ty;</li> <li>- Chỉ đạo việc lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung chương trình phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, HĐQT. Chủ tọa đại hội đồng cổ đông, HĐQT;</li> </ul>
2	Ông Trần Anh Tuấn - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển của Công ty;</li> <li>- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của công ty;</li> <li>- Hoàn thành các công việc khác theo chức năng và phân công của HĐQT.</li> </ul>
3	Ông Phạm Kim Châu - Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện giám sát trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;</li> <li>- Hoàn thành các công việc khác theo chức năng và phân công của HĐQT.</li> </ul>
4	Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện giám sát trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;</li> <li>- Hoàn thành các công việc khác theo chức năng và phân công của HĐQT.</li> </ul>
5	Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện giám sát trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;</li> <li>- Hoàn thành các công việc khác theo chức năng và phân công của HĐQT.</li> </ul>

Trong năm 2021, các thành viên Hội đồng quản trị đều thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo nhiệm vụ đã phân công. Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp để đưa ra các định hướng và quyết định trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Với mục tiêu hướng tới sự phát triển bền vững của công ty, tối đa hóa lợi ích của cổ đông, các nội dung được thông qua với sự nhất trí cao của tất cả các thành viên, kịp thời giải quyết các kiến nghị của Ban Điều hành phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

**B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021****1. Sản lượng và doanh thu phát điện năm 2021:**

TT	Tháng phát điện	Kế hoạch		Thực hiện		TLHT (doanh thu) %
		Sản lượng	Doanh thu trước VAT	Sản lượng	Doanh thu trước VAT	
1	Tháng 1	9 342 800	13 413 318 000	9 340 873	13 407 548 829	100%
2	Tháng 2	3 690 373	9 262 946 160	6 131 017	9 526 983 141	103%
3	Tháng 3	3 764 683	9 073 685 664	6 037 480	11 116 182 120	123%
4	Tháng 4	3 696 640	9 024 082 560	3 731 298	8 222 278 362	91%
5	Tháng 5	4 401 509	9 781 364 304	5 315 934	10 180 637 454	104%
6	Tháng 6	4 668 427	9 732 515 040	5 936 371	10 772 557 803	111%
7	Tháng 7	4 810 960	3 402 888 227	4 705 161	3 326 792 369	98%
8	Tháng 8	6 156 005	4 354 265 692	6 038 249	4 269 789 250	98%
9	Tháng 9	5 961 600	4 216 758 912	13 165 118	9 309 490 723	221%
10	Tháng 10	8 749 440	6 188 653 901	18 686 318	13 216 107 734	214%
11	Tháng 11	13 392 000	16 393 392 000	12 879 553	16 345 848 933	100%
12	Tháng 12	11 383 200	15 184 000 800	8 674 220	13 159 413 108	87%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>80 017 637</b>	<b>110 027 871 260</b>	<b>100 641 592</b>	<b>122 853 629 826</b>	<b>111,7%</b>

Năm 2021 sản lượng và doanh thu hoạt động thủy điện đạt kết quả cao hơn so với kế hoạch sản xuất kinh doanh là do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan cụ thể như sau:

- Cuối năm 2020 lượng nước về các hồ thượng lưu là hồ thủy điện A Vương, hồ thủy điện Sông Bung 2, hồ thủy điện Sông Bung 4 khá dồi dào nên các hồ này có điều kiện tích đầy nước. Vì vậy trong các tháng mùa khô đầu năm 2021 lượng nước điều tiết từ các hồ này cho các nhà máy thủy điện hạ lưu, trong đó có thủy điện Sông Bung 6 lớn hơn đáng kể so với các năm trước.

- Trong mùa mưa năm 2020 lượng mưa trên lưu vực sông Bung và sông A Vương cao nên lượng nước chứa trong các tầng đất đá dồi dào làm cho dòng chảy tự nhiên trong các tháng mùa khô đầu năm 2021 cao hơn các năm trước đó. Việc này cùng với lượng nước điều tiết từ các hồ thủy điện A Vương, Sông Bung 2, Sông Bung 4 đã tạo điều kiện thủy điện Sông Bung 6 phát điện với sản lượng cao trong các tháng mùa khô đầu năm 2021.

- Trong mùa mưa năm 2021 (từ khoảng tháng 9) lượng mưa lũ trên lưu vực ở mức cao hơn trung bình nhiều năm đã tạo điều kiện thuận lợi để thủy điện Sông Bung 6

tăng sản lượng phát điện trong những tháng mùa mưa lũ và những tháng cuối năm 2021.

- Trong năm 2021 công tác vận hành nhà máy đã đạt được hiệu quả rất tốt trong việc phối hợp với các nhà máy thủy điện ở thượng lưu nên đã tập trung được tối đa lượng nước trong các ngày mùa khô (từ tháng 1 đến tháng 6) để phát điện trong các giờ cao điểm góp phần làm tăng doanh thu bán điện do giá bán điện trong các giờ cao điểm cao hơn đến 3,6 lần so với giờ bình thường và giờ thấp điểm. Ngoài ra công tác duy tu, bảo dưỡng các thiết bị được thực hiện tốt đảm bảo các tổ máy luôn ở chế độ sẵn sàng vận hành khi có lượng nước về hồ, tránh phải xả qua đập tràn.

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Trong năm 2021, công ty đã đạt được những kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021		Tỷ lệ HTKH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu thuần	110 611	110 027	113 251	103%
2	Giá vốn hàng bán	32 084	34 476	33 090	
3	Lợi nhuận gộp	78 527	75 551	80 161	
4	Doanh thu hoạt động tài chính	127	0	763	
5	Chi phí tài chính	12 786	7 099	6 302	
6	Chi phí quản lý	729	1 000	776	
7	Lợi nhuận khác	0	0	- 16	
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	65 139	67 452	73 830	109%
9	Chi phí thuế TNDN	2 287	3 400	3 807	
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	62 852	64 052	70 023	109%

(Ghi chú: Số liệu trên trích từ Báo cáo tài chính năm 2021 do tổ chức kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện theo chuẩn mực kế toán Việt Nam).

Theo Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài Chính, Công ty được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp của hoạt động thủy điện với thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm kể từ khi nhà máy thủy điện Sông Bung 6 đi vào hoạt động có doanh thu và được miễn thuế 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế, giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo. Năm 2021 là năm thứ ba Công ty được giảm 50% số thuế phải nộp cho thu nhập từ hoạt động thủy điện.

### • Tình hình trả nợ vay dài hạn năm 2021:

Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Nguồn vốn vay	Số tiền vay gốc	Đã trả đến 31/12/2020	Số đã trả năm 2021	Lũy kế đã trả đến 31/12/2021	Số dư nợ 31/12/2021
1	VietinBank- CN 12	434.702	330.000	60.000	390.000	44.702
	<b>Tổng cộng</b>	<b>434.702</b>	<b>330.000</b>	<b>60.000</b>	<b>390.000</b>	<b>44.702</b>

Theo Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh 12, đến tháng 7 năm 2022, công ty sẽ trả hết toàn bộ số tiền dư nợ 44.702 triệu đồng.

• **Bảng tóm tắt tổng kết tài sản năm 2021:**

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>54 990</b>	<b>69 079</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	23 950	25 534
Các khoản phải thu	30 942	43 431
Hàng tồn kho	-	-
Tài sản ngắn hạn khác	98	114
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>415 527</b>	<b>438 854</b>
Tài sản cố định	414 411	437 937
Đầu tư tài chính dài hạn	600	600
Tài sản dài hạn khác	516	317
<b>Tổng tài sản</b>	<b>470 517</b>	<b>507 933</b>
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>71 171</b>	<b>130 481</b>
Nợ ngắn hạn	71 171	85 779
Nợ dài hạn	-	44 702
<b>B. Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>399 346</b>	<b>377 452</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	190 000	190 000
Các quỹ	9 186	9 186
Lợi nhuận chưa phân phối	200 160	178 266
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>470 517</b>	<b>507 933</b>

**2. Thù lao Hội đồng Quản Trị, Ban kiểm soát :**

Trong năm công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	Số tiền
-----	----------	--------	---------

1	Hội đồng quản trị	VND	264.000.000
2	Ban kiểm soát	VND	84.000.000

**C. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Ngày 28/01/2022, Bộ Công thương đã ban hành Quyết định số 131/QĐ-BCT về biểu giá chi phí tránh được áp dụng cho năm 2022, trong đó chi tiết giá điện như sau:

Diễn giải	Giá điện năm 2022( đ/kWh) (chưa bao gồm Thuế tài nguyên, Dịch vụ Môi trường rừng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thuế VAT)			
	Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	Phần điện năng dư
Mùa mưa	707	708	706	353
Mùa khô	729	729	729	
<b>Giá công suất (mùa khô)</b>	1.932			

Căn cứ vào lượng nước hiện tại của các hồ chứa, số liệu điều tra thủy văn, kế hoạch phát điện, tích nước; kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng của nhà máy A Vương, Sông Bung 4 và biểu giá điện áp dụng năm 2022, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch phát điện năm 2022 như sau:

Tháng	SẢN LƯỢNG KẾ HOẠCH (kWh)				Thành tiền (VND)
	Biểu 1	Biểu 2	Biểu 3	Cộng sản lượng	
	Giờ Bình thường	Giờ cao điểm	Giờ thấp điểm		
Tháng 1	1 432 200	3 432 000	1 391 517	6 255 717	11 191 041 936
Tháng 2	924 000	3 168 000	722 421	4 814 421	9 630 289 152
Tháng 3	624 000	3 564 000	700 720	4 888 720	10 449 524 880
Tháng 4	499 200	2 948 400	368 533	3 816 133	8 478 270 000
Tháng 5	1 382 400	3 276 000	874 616	5 533 016	10 362 800 664
Tháng 6	1 382 400	3 276 000	382 293	5 040 693	10 003 897 440
Tháng 7	2 659 800	1 372 800	837 960	4 870 560	3 445 307 760
Tháng 8	2 864 400	1 782 000	1 218 651	5 865 051	4 148 236 571
Tháng 9	2 772 000	1 716 000	3 028 800	7 516 800	5 314 120 800
Tháng 10	4 752 000	3 088 800	2 872 800	10 713 600	7 576 394 400
Tháng 11	5 913 600	3 432 000	3 532 200	12 877 800	16 018 540 511
Tháng 12	4 838 400	3 564 000	1 615 488	10 017 888	14 188 688 197
<b>Tổng cộng</b>				<b>82 210 400</b>	<b>110 807 112 310</b>

*(Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế VAT, thuế tài nguyên nước, tiền dịch vụ môi trường rừng và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước mặt.)*

❖ **Chỉ tiêu tài chính đặt ra năm 2022:**

- Doanh thu thuần : 110,8 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 74,3 tỷ đồng
- Nộp thuế TNDN : 3,7 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 70,6 tỷ đồng

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 trình đại hội đồng cổ đông thông qua, đóng góp ý kiến.

Kính chúc các Quý vị cổ đông mạnh khỏe, bình an và hạnh phúc.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Lương Minh Tuấn**